

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2020/HSST
Ngày: 16/11/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **VÕ THỊ TRÂM.**

2. Ông **ĐINH KHẮC QUỲNH.**

Thư ký phiên tòa: Bà **TRƯƠNG THỊ TH QUYÊN** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **ĐẶNG QUỐC SĨ** – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2020/TLST - HS ngày 21 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2020/QĐXXST – HS ngày 02/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN XUÂN TH**, sinh năm 1984; tại Tây Ninh; trú tại: nhà số 45, tổ 23, khu phố HTr, phường HT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn TH1 và bà Huỳnh Thị C (đã chết); bị cáo có vợ là Đỗ Thị BP (đã ly hôn) và 01 người con;

Tiền án: không;

Tiền sự: Tại Quyết định số 152/QĐ – XPVPHC ngày 09/8/2020 của Công an phường HT, thị xã Hòa Thành đã xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/9/2020, chuyển tạm giam từ ngày 11/9/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà **Huỳnh Thị V**, sinh năm 1947. Trú tại: khu phố HTr, phường HT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh (có đơn xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa; nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Xuân TH là cháu kêu bà Huỳnh Thị V là dì, nhà bị cáo TH và bà V gần nhau và cùng ngụ tại khu phố HTr, phường HT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Bị cáo TH thường xuyên đến nhà bà V chơi nên biết rõ các vị trí trong nhà của bà V và biết bà V có thói quen đi tập thể dục sáng sớm. Khoảng 05 giờ, ngày 05/9/2020, bị cáo TH đi bộ đến nhà bà V, phát hiện bà V không khóa cửa nhà nên đột nhập vào phòng ngủ, mở tủ quần áo lấy trộm của bà V 01 ví màu đen, bên trong có 12.000.000 đồng và 600 USD. Sau khi trộm được tiền, bị cáo TH mua thẻ cào điện thoại hết 500.000 đồng, số tiền còn lại cất giấu trong người. Đến khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, bà V đi tập thể dục về đến nhà phát hiện mất tài sản nên đã trình báo vụ việc với Công an phường HT, thị xã Hòa Thành. Trong quá trình làm việc, bị cáo TH khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại kết luận định giá tài sản số 60/KLĐG - TTHS ngày 15/9/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành kết luận: 600 USD trị giá 13.953.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo TH thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Qua xác minh, bị cáo TH không có tài sản nên không kê biên.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị hại Huỳnh Thị V đã nhận lại tài sản là 11.500.000 đồng, 600 USD, không yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo TH.

Bản cáo trạng số: 86/CT - VKSHT ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân TH về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành giữ quyền công tố tại phiên tòa, trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Xuân TH về tội: “Trộm cắp tài sản”. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân TH mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại V nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Xuân TH đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Xuân TH phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 05 giờ, ngày 05/9/2020, tại nhà của bà Huỳnh Thị V thuộc khu phố Hiệp Trường, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, bị cáo Nguyễn Xuân TH đã lợi dụng sự sơ hở của bà V lén lút chiếm đoạt tài sản của bà V tiền Việt Nam 12.000.000 đồng và 600 USD trị giá là 13.953.000 đồng, tổng cộng tài sản chiếm đoạt trị giá là: 25.953.000 đồng. Hành vi của bị cáo TH đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Do đó, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành truy tố bị cáo Nguyễn Xuân TH về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng với bản chất tham lam, lười lao động và xem thường pháp luật đã dẫn bị cáo vào con đường phạm tội. Bị cáo là cháu ruột và ở gần nhà của bà V thường xuyên qua nhà bà V chơi nên biết rõ từng vị trí trong nhà của bà V, khi phát hiện bà V đi tập thể dục không khóa cửa nên bị cáo đã nảy sinh ý định vào nhà bà V để trộm cắp tài sản, để thực hiện ý định phạm tội của mình, bị cáo đẩy cửa cổng đi vào nhà của bà V, lục soát tủ nhà bà V để lấy trộm của bà V số tiền 12.000.000 đồng và 600 USD. Bị cáo là đối tượng nghiện mua túy, có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[3.2]. Tuy nhiên, bị cáo không có tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại V có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự mà Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

[3.3]. Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đề nghị là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[4]. Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Huỳnh Thị V đã nhận lại tài sản là 11.500.000 đồng và 600 USD. Bà V không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xử lý.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân TH phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Xuân TH 09 (chín) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 05/9/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Huỳnh Thị V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân TH phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh.
- Viện kiểm sát Hòa Thành.
- Thi hành án DS Hòa Thành.
- Bị cáo
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ
- Lưu tập án.

Nguyễn Thị Kim Phụng